

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH SƠN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HS-ST

Ngày: 08-6-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH SƠN, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Thùy Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Kim Khánh.

Ông Nguyễn Thành Công Hào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Minh Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Thúy - Kiểm sát viên.

Vào các ngày 03 và 08 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số: 04/2022/HSST-QĐ ngày 03 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ THỊ H1**, sinh ngày 01/01/1968 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Thôn T, xã M1, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn R (Đã chết) và bà Trần Thị M2 (Đã chết); Có chồng là Lê Văn Đ, sinh năm 1972 và có 04 người con; Tiền án: Ngày 06/12/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, nộp phạt ngày 09/3/2022, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 16/12/2020, bị Công an xã M1, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, đã nộp phạt ngày 17/12/2020.

Bị cáo tại ngoại, đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 03/2022/TA-LCĐKNCC ngày 04/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Đặng Thị N2, sinh năm 1959 (Xin xét xử vắng mặt).

2/ Trần Thị L, sinh năm 1976 (Xin xét xử vắng mặt).

3/ Trần Thị H2, sinh năm 1965 (Xin xét xử vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã M1, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 22/02/2022, Lê Thị H1, Đặng Thị N2 (sinh năm 1959), Trần Thị L (sinh năm 1976) và Trần Thị H2 (sinh năm 1965), cùng trú tại thôn T, xã M1, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận đến tại khu đất rẫy thuộc thôn T, xã M1 để canh Công ty thủy điện M1 nổ mìn. Trong lúc đợi, cả nhóm góp tiền, mỗi người 2000 đồng, 3000 đồng, tổng cộng là 10.000 đồng rồi nhờ một người chăn bò gần đó (không rõ họ tên, địa chỉ) đi mua 01 bộ bài tú lơ khơ (loại bài tây 52 lá) rủ nhau chơi bài tiền lên được thua bằng tiền và không thu tiền xâu.

Trước khi đánh bạc, tất cả giao kèo như sau: Người về nhất sẽ được người về chót chung 6.000 đồng, người về nhì sẽ được người về ba chung 3.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an xã M1 phát hiện, kiểm tra và lập Biên bản vụ việc, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 159.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ.

Quá trình điều tra, qua lời khai các con bạc thể hiện: Tổng số tiền H1, N2, L, H2 sử dụng để đánh bạc là 125.000 đồng. Trong đó, của H1: 40.000 đồng, N2: 20.000 đồng, H2: 35.000 đồng, L: 30.000 đồng. Tuy nhiên, số tiền thu giữ được tại chiếu bạc là 159.000 đồng. Do đó, xác định số tiền các con bạc sử dụng đánh bạc là 159.000 đồng.

Về vật chứng:

- Tạm giữ và đã trả lại: 01 xe mô tô Exciter mang BKS 85F1-157.28, 01 điện thoại Oppo A54 màu xanh của Đặng Thị N2; 01 xe mô tô Wave X mang BKS 85B1-510.33, 01 điện thoại SamSung J7 Pro màu hồng của Lê Thị H1; 01 điện thoại Itel đỏ của Trần Thị L, không liên quan đến việc đánh bạc.

- Thu giữ tại chiếu bạc: Số tiền 159.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ (loại bài tây 52 lá) đã qua sử dụng, là tiền và công cụ sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tạm giữ số tiền: 6.171.000 đồng, gồm: 2.193.000 đồng của Đặng Thị N2, 3.670.000 đồng của Lê Thị H1, 308.000 đồng của Trần Thị L, không sử dụng vào việc đánh bạc.

Cáo trạng số 08/CT-VKSNS ngày 19-4-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Lê Thị H1 về tội “*Đánh bạc*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên sau khi phân tích nhân thân, mức độ phạm tội của bị cáo, giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lê Thị H1 phạm tội “*Đánh bạc*”, xử phạt bị cáo H1 từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Đồng thời, phạt bổ sung bị cáo số tiền 20.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 159.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc là tiền sử dụng vào việc đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ (loại bài tây 52 lá) đã qua sử dụng, là công cụ phạm tội.

- Trả lại số tiền 2.193.000 đồng của Đặng Thị N2, 3.670.000 đồng của Lê Thị H1, 308.000 đồng của Trần Thị L, không sử dụng vào việc đánh bạc.

Sau khi nghe luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử sơ thẩm giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xử lý về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 03/6/2022, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt nhưng đến phiên tòa ngày 08/6/2022 đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Tuy nhiên, những sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử sơ thẩm tiến hành xét xử vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, với Biên bản vụ việc, biên bản tạm giữ tang vật và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/02/2022, tại khu đất rẫy thuộc thôn T, xã M1, huyện N1, Lê Thị H1, Đặng Thị N2, Trần Thị L và Trần Thị H2 đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức tiến lên, được thua bằng tiền. Tuy tổng số tiền đánh bạc chỉ có 159.000 đồng (dưới 5.000.000 đồng) nhưng Lê Thị H1 ngày 06/12/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, đã nộp phạt ngày 09/3/2022, chưa được xóa án tích, đến ngày 22/02/2022 lại thực hiện hành vi phạm tội.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc

dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, xâm hại đến trật tự công cộng là khách thể được luật hình sự bảo vệ. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Đánh bạc*”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số: 08/CT-VKSNS ngày 19-4-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Bị cáo biết rõ Nhà nước nghiêm cấm đánh bạc được thua bằng tiền hoặc hiện vật dưới bất cứ hình thức nào. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, vi phạm pháp luật hình sự. Để bảo vệ trật tự xã hội, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm thì việc truy tố, xét xử và buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết. Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng với bị cáo để xử lý, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp “*Tái phạm*”. Vì vậy, lần đánh bạc này đã bị khởi tố, truy tố và xét xử do có đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*”, quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 2 Điều 52 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Các tình tiết đã được Bộ luật này quy định là dấu hiệu định tội hoặc định khung hình phạt thì không được coi là tình tiết tăng nặng*”. Do đó, bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, số tiền đánh bạc không lớn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy: Bị cáo chưa được xóa án tích nay lại thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, mặc dù có được thua bằng tiền nhưng số tiền đánh bạc không lớn (chỉ có 159.000 đồng), bị cáo và những người khác chỉ ý thức chơi giải trí nên hành vi mới bộc phát khi gặp nhau, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự về hình phạt cải tạo không giam giữ: Giao bị cáo về địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giúp bị cáo tự cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Bị cáo làm nông, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử sơ thẩm cũng miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung:

Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy hành vi của bị cáo không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội nhưng để tăng thêm tính răn đe, giúp bị cáo nhận thức nghiêm túc về hành vi của mình và có tác dụng giáo dục, phòng ngừa tội phạm nên Hội đồng xét xử sơ thẩm quyết định phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng.

[9] Đối với Đặng Thị N2, Trần Thị L và Trần Thị H2 có hành vi cùng với Lê Thị H1 đánh bạc trái phép. Hành vi của những người này đã vi phạm vào điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định số: 144/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình nhưng chưa đến mức xử lý hình sự. Do đó, Trưởng Công an huyện N1 đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Quá trình điều tra đã tạm giữ: 01 xe mô tô Exciter mang BKS 85F1-157.28, 01 điện thoại Oppo A54 màu xanh của Đặng Thị N2; 01 xe mô tô Wave X mang BKS 85B1-510.33, 01 điện thoại SamSung J7 Pro màu hồng của Lê Thị H1; 01 điện thoại ITEL đỏ của Trần Thị L, không liên quan đến việc đánh bạc nên đã trả lại, không ai có ý kiến hay khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét.

- 01 bộ bài tú lơ khơ (loại bài tây 52 lá) đã qua sử dụng, là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 159.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Số tiền 6.171.000 đồng, gồm: 2.193.000 đồng của Đặng Thị N2, 3.670.000 đồng của Lê Thị H1, 308.000 đồng của Trần Thị L, không sử dụng vào việc đánh bạc nên trả lại cho N2, H1, L.

Toàn bộ số tiền và vật chứng nêu trên hiện đang được tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/4/2022 giữa Công an huyện Ninh Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn và tài khoản số 3949.0.1047599 theo Ủy nhiệm chi số 34 lập ngày 22/4/2022 của Công an huyện Ninh Sơn cho đơn vị nhận tiền là Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn.

[11] Về án phí:

- Bị cáo Lê Thị H1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo:

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố: Bị cáo **Lê Thị H1** phạm tội “*Đánh bạc*”.
- Xử phạt bị cáo Lê Thị H1 **09 (Chín)** tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã M1, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã M1, huyện N1, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã M1 trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo.

2. Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

- Phạt bổ sung bị cáo Lê Thị H1 số tiền: **10.000.000 đồng** (Mười triệu đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ (bài tây 52 lá) đã qua sử dụng là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng.

(Chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/4/2022 giữa Công an huyện Ninh Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 159.000 đồng (Một trăm năm mươi chín nghìn đồng) sử dụng vào việc đánh bạc.

- Trả lại cho Lê Thị H1 số tiền 3.670.000 đồng (Ba triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho Đặng Thị N2 số tiền 2.193.000 đồng (Hai triệu một trăm chín mươi ba nghìn đồng).

- Trả lại cho Trần Thị L số tiền 308.000 đồng (Ba trăm lẻ tám nghìn đồng).

(Toàn bộ số tiền này hiện đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1047599 theo Ủy nhiệm chi số 34 lập ngày 22/4/2022 của Công an huyện Ninh Sơn cho đơn vị nhận tiền là Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn).

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Buộc bị cáo Lê Thị H1 phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (08/6/2022).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQCSĐT CA huyện Ninh Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- UBND xã M1, huyện N1;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- PV06 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, Án văn hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thái Thị Thùy Dung